

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-PT  
Ngày 18 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thủy.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Hùng Long và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 42/2018/HS-PT ngày 28 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo Trần Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Văn S**, sinh năm 1957 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Chu Thị B (đều đã chết); có vợ Phạm Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm 7, thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 01 năm 2018, Trần Thị H đến nhà nghỉ M do Trần Văn S là chủ nhà nghỉ và S biết H có nhu cầu bán dâm nên đã thỏa thuận với H nếu có khách mua dâm S gọi điện thoại cho H đến và trả cho H 200.000đ/lượt. Khoảng 11 giờ ngày 04/02/2018, có hai đối tượng nam thanh niên tự khai tên là

Lê Văn H, sinh năm 1980, trú tại xóm 2, thôn N, xã B, huyện B và Trần Trọng D, sinh năm 1985, trú tại thôn 8, xã A, huyện B đến nhà nghỉ M gặp S, H hỏi “Có hàng không ông?”, S nói “Có, nhưng phải chờ”, H đưa cho S số tiền 700.000đ (để H và D mua dâm) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. S cất tiền vào ví rồi đưa cho H 01 chiếc bao cao su nhãn hiệu TOMIHU MEN màu tím và bảo H vào phòng 103, còn D ngồi chờ ở ngoài bàn uống nước. Sau đó, S gọi điện bảo H đến để bán dâm. Khi H đến nhà nghỉ, S ra hiệu cho H đi vào phòng 103 bán dâm. Trong lúc H và H đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an xã H kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu TOMIHU MEN màu tím; tạm giữ của Trần Thị H 01 điện thoại di động OPPO màu trắng, bên trong lắp 2 sim điện thoại, sim 1 số thuê bao 0982222116, sim 2 số thuê bao 0983306090.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã phối hợp với Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và khám người Trần Văn S, thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: Số tiền 3.205.000đ, được niêm phong trong phong bì kí hiệu TC (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 07 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 15 tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ; 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 03 tờ tiền mệnh giá 5.000đ); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong lắp sim điện thoại số 01237220896 và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, bên trong lắp sim điện thoại số 01638641376; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 168466251 mang tên Trần Văn S.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn S tại nhà nghỉ M đã thu giữ tại quầy bar 02 chiếc bao cao su nhãn hiệu TOMIHU MEN, vỏ màu tím, chưa qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu TOMIHU MEN màu tím, đã qua sử dụng; thu tại phòng 101 (cạnh quầy bar của nhà nghỉ M) 01 chiếc vỏ bao cao su màu tím nhãn hiệu TOMIHU MEN, thu giữ tại đầu giường 28 chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMAX vỏ màu vàng chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 4 đến 5 ngày trước khi bị bắt quả tang, Trần Văn S đã bố trí để Trần Thị H bán dâm cho Lê Văn H tại nhà nghỉ M với số tiền 300.000đ. S đã trả cho H 200.000đ tiền bán dâm, còn S hưởng lợi 100.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; các khoản 2, 3 Điều 35; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Chứa mại dâm”; xử phạt bị cáo Trần Văn S 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 04/02/2018. Ngoài ra, án sơ thẩm còn phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, bị cáo Trần Văn S kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo tuổi cao, thường xuyên ốm đau, bố vợ bị cáo là người có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm; xử phạt bị cáo Trần Văn S 05 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 04/02/2018 Trần Văn S nhận của Lê Văn H số tiền 700.000đ và bố trí, sắp xếp để Trần Thị H bán dâm cho Lê Văn H và Trần Trọng D tại nhà nghỉ M do Trần Văn S là chủ nhà nghỉ. Khi H đang quan hệ tình dục với H thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; ngoài ra khoảng cuối tháng 01 năm 2018, Trần Văn S cũng nhận của Lê Văn H số tiền 300.000đ và bố trí phòng tại nhà nghỉ M để H và H mua bán dâm. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Chứa mại dâm” với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, là nguyên nhân dẫn đến đổ vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, làm lây truyền nhiều căn bệnh xã hội và phát sinh nhiều tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình đơn xác định hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, vợ bị cáo hiện đang chấp hành án trong Trại giam, con trai của bị cáo bị tai nạn giao thông đang nằm viện điều trị; bố vợ bị cáo (ông Phạm Tuấn Phương) là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động tích cực đến gia đình để nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí. Như vậy, thể hiện bị cáo thực sự ăn năn, hối cải sau khi phạm tội; bản thân bị cáo là người cao tuổi (hơn 60 tuổi) lại thường xuyên ốm đau. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo

được hưởng theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người lần đầu phạm tội biết ăn năn hối cải để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Quá trình bắt giữ Trần Văn S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Nam đã thu giữ Giấy chứng minh nhân dân số 168466251 mang tên Trần Văn S để lưu hồ sơ vụ án. Cấp phúc thẩm thấy: Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn S là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn S; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2018; về tội “Chứa mại dâm”.

Trả lại bị cáo Trần Văn S một Giấy chứng minh nhân dân số 168466251 mang tên Trần Văn S (Bị cáo Trần Văn S đã nhận tại phiên tòa phúc thẩm).

Ghi nhận số tiền 2.795.000đ (Hai triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị H (nộp cho Trần Văn S) theo biên lai thu tiền số 01972 ngày 08/6/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam để đối trừ khi thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn S không phải nộp.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện B, tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan điều tra Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; Bộ phận HCTP;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa  
(đã ký)**

**Nguyễn Đức Thủy**